TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 07/2022/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Y, ngày 28 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2022/TLST- DS ngày 03 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị T.

Nơi cư trú: Xóm Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Phạm Hồng T và bà Nguyễn Thị M.

Nơi cư trú: Xóm Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Hồng T và bà Nguyễn Thị M phải trả cho ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị T 250.700.000,00 (Hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm nghìn) đồng tiền gốc và tiền lãi.

- Án phí: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Phạm Hồng T và bà Nguyễn Thị M phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm là 6.267.500 (Sáu triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

Hoàn trả cho ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.750.000,00 (Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0011129 ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ